



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 333 /CBTT-CNT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2024

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn CNT

- Tên giao dịch: CNT

- Trụ sở chính: 9-19 (lầu 2) Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

- Điện thoại: 028 3829 5488

Fax: 028 3821 1096

- Email: info@cnt.com.vn

- Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn CNT xin công bố Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang điện tử của công ty vào ngày 29/07/2024 tại đường dẫn: www.cnt.com.vn ở mục Quan hệ cổ đông/Công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT,VT.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CNT

Người đại diện theo pháp luật/

Người được UQ CBTT



**PHÓ CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRẦN CÔNG QUÝ**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~331~~/BCQT-CNT

TP.HCM, ngày 29 tháng 7 năm 2024.

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CNT**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 (lầu 2) Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 3829 5604 Email: info@cnt.com.vn
- Vốn điều lệ: 400.150.690.000 đồng
- Mã chứng khoán: **CNT**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: không thực hiện do không thuộc đối tượng thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT/	Chức vụ/	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập
-----	------------------	----------	--

		<i>(thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)</i>	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phạm Quốc Khánh	CT. HĐQT (TV HĐQT không điều hành)	07/04/2021	
2	Trần Công Quý	PCT. HĐQT (TV HĐQT không điều hành)	07/04/2021	
3	Lý Chí Tùng	TV HĐQT độc lập	07/04/2021	
4	Nguyễn Huy Hoàng	TV HĐQT độc lập	23/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp	Ghi chú
1	Phạm Quốc Khánh	11	100%		
2	Trần Công Quý	11	100%		
3	Lý Chí Tùng	11	100%		
4	Nguyễn Huy Hoàng	06	100%		Bắt đầu tham dự họp từ thời điểm được bầu 23/04/2024

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và thường xuyên việc giám sát hoạt động điều hành công ty của Ban Tổng giám đốc, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị của Công ty, Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị thực hiện tốt việc giám sát tính trung thực trong Báo cáo tài chính của công ty; Rà soát hệ thống kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro; Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội

bộ Công ty; Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với Công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và quy chế do HĐQT ban hành.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
Nghị Quyết HĐQT:				
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2024	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn	100%
2	02/NQ-HĐQT	27/02/2024	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	03/NQ-HĐQT	10/05/2024	Thay đổi nhân sự của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	100%
4	04/NQ-HĐQT	10/05/2024	Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán	100%
5	05/NQ-HĐQT	15/05/2024	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
Quyết định HĐQT:				
1	01/QĐ-HĐQT	03/01/2024	Thanh toán thù lao HĐQT Quý 4 năm 2023	100%
2	02/QĐ-HĐQT	02/02/2024	Ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Tập đoàn CNT	100%
3	03/QĐ-HĐQT	16/02/2024	Thanh toán bổ sung thù lao HĐQT năm 2023	100%
4	04/QĐ-HĐQT	09/05/2024	Thông qua việc thanh lý hợp đồng với bên liên quan là Công	100%

			ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	
5	05/QĐ-HĐQT	10/05/2024	Thanh toán thù lao HĐQT Quý 1 năm 2024	100%
6	06/QĐ-HĐQT	05/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên của Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Huy Hoàng	CT.UBKT	10/05/2024	Cử nhân luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
2	Lý Chí Tùng	TV.UBKT	10/05/2024	Sĩ quan
3	Trần Công Quý	Đã từ nhiệm	10/05/2024	Cử nhân luật

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán.

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Huy Hoàng	01	100%	100%	
2	Lý Chí Tùng	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ủy Ban kiểm soát thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như sự tuân thủ của Công ty về các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động của HĐQT công ty đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty. Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị, tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ với chức năng kiểm Ủy ban kiểm toán thường xuyên phối hợp, đưa ra các yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu hoặc tổ chức làm việc trực tiếp

với Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý Công ty nhằm có đầy đủ thông tin, dữ liệu cần thiết để thực hiện công việc. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định cho Ủy ban kiểm toán. Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ủy ban kiểm toán trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, đồng thời Ủy ban kiểm toán đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Sơn Nam	20/10/1977	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	27/01/2021
2	Lê Việt Nam	05/01/1978	Kỹ sư dân dụng công nghiệp	01/08/2015
3	Nguyễn Thành Long	23/11/1981	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	09/02/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Tiến Dũng	04/03/1983	Cử nhân Kinh tế	08/08/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Người nội bộ của Công ty									
1	Phạm Quốc Khánh		CT.HĐQT			07/04/2021			Người nội bộ
2	Trần Công Quý		PCT. HĐQT - Người được UQ CBTT			07/04/2021			Người nội bộ
3	Lý Chí Tùng		TV độc lập HĐQT - TV. UBKT			07/04/2021			Người nội bộ
4	Nguyễn Huy Hoàng		TV độc lập HĐQT - CT. UBKT			23/04/2024			Người nội bộ
5	Nguyễn Sơn Nam		Tổng Giám đốc			27/01/2021			Người nội bộ
6	Lê Việt Nam		Phó TGD			01/08/2015			Người nội bộ
7	Nguyễn Thành Long		Phó TGD			09/02/2023			Người nội bộ
8	Nguyễn Tiên Dũng		Kế toán trưởng			08/08/2022			Người nội bộ
9	Cao Thị Lê Na		TK Công ty - NPTQT Công ty			08/12/2023			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
II. Công ty mẹ; doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của Công ty									
1	Công ty Cổ phần Hồng Mã			0102644645, Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/02/2008	14 TT5 Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội				Công ty mẹ
III. Tổ chức, cá nhân trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát của Công ty									
1	Công ty TNHH Một Thành Viên CNT Trà Đuốc			1702053290, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 30/06/2016	Tổ 5, ấp Rẫy Mới, xã Bình Trị, Huyện Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang				Công ty con
2	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang			1702089480, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 24/05/2017	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên-Phường Pháo Đài- Tp.Hà Tiên - Kiên Giang				Công ty con
3	Công ty CP CNT Hà Tiên			1702264012, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/2022	Lô F7-22 đường số 2, khu đô thị mới Hà Tiên, P.Pháo Đài, TP Hà Tiên, Kiên Giang				Công ty con
4	Công ty Cổ phần Xây dựng dân dụng và Công nghiệp Phía Nam			0304099424, Sở KH&ĐT TP HCM cấp lần đầu ngày 16/07/2009	35 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh				Công ty liên kết
5	Công ty Cổ phần Đầu tư			0314146761, Sở KH&ĐT TP HCM	49 Lê Quốc Hưng, Phường 13, Quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh				Công ty liên kết

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Thương mại Sài Gòn TMT			cấp lần đầu ngày 06/12/2016					
6	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Biển Tây			0303349752, Sở KH&ĐT TP HCM cấp lần đầu ngày 17/06/2004	49 Lê Quốc Hưng, Phường 12, Quận 4, TP. HCM				Công ty liên quan
7	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Phước Hòa			3500828333, Sở KH&ĐT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 23/11/2007	Ấp Phước Lộc, Xã Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				Công ty liên quan
IV. Người quản lý, đại diện theo pháp luật, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty Cổ phần Hồng Mã - Công ty mẹ									
1	Phạm Quốc Khánh		Chủ tịch HĐQT						
2	Phạm Thị Thúy Vân		Tổng giám đốc, TV HĐQT, ĐDTPL						
3	Trần Công Quý		TV HĐQT						
4	Nguyễn Mạnh Hiếu		TV HĐQT						
5	Nguyễn Thị Minh Thịnh		Phó TGD						
6	Nguyễn Thị Hiền		Kế toán trưởng						
V. Người quản lý, đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Một Thành Viên CNT Trà Đước - Công ty con									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Công Quý		Chủ tịch Công ty, Giám đốc, ĐDTPL						
2	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Kế toán trưởng						
VI. Người quản lý, đại diện theo pháp luật Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang - Công ty con									
1	Phạm Quốc Khánh		Chủ tịch Công ty, ĐDTPL						
2	Trần Công Quý		Giám đốc						
3	Lê Viết Nam		Phó Giám đốc						
4	Lê Thị Kim Loan		Kế toán trưởng						
VII. Người quản lý, đại diện theo pháp luật Công ty CP CNT Hà Tiên - Công ty con									
1	Phạm Quốc Khánh		Chủ tịch HĐQT, ĐDTPL						
2	Trần Công Quý		Phó CT HĐQT, Giám đốc						
3	Lê Viết Nam		TV HĐQT, Phó Giám đốc						

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
VIII. Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý Công ty hoặc thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối: Xem ở mục VIII.1. Danh sách người nội bộ và người liên quan đến người nội bộ									
IX.	Công đoàn của Công ty Cổ phần Tập Đoàn CNT								Tổ chức chính trị - xã hội của công ty

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No.*



2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQ thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
01	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	Công ty con	1702089480, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 24/05/2017	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên- P.Pháo Đài- Tp.Hà Tiên - Kiên Giang	09/05/2024-30/06/2024	Quyết định 04/QĐ-HĐQT ngày 09/05/2024	Thanh lý HĐ hợp tác đầu tư: 246.000.000.000 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
Không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:

Mục 4.1, 4.2, 4.3: Chỉ có các giao dịch đã liệt kê tại Mục 2 ở trên.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quốc Khánh	-	Chủ Tịch HĐQT - Người ĐDTPL			663.184	1,657%	
1.01	Zhang Bai Xue	-	-			-	-	Vợ
1.02	Phạm Quốc Vũ	-	-			-	-	Con ruột
1.03	Phạm Quốc An	-	-			-	-	Con ruột
1.04	Phạm Quốc Hùng	-	-			-	-	Bố đẻ
1.05	Ngô Thị Quỳnh	-	-			-	-	Mẹ đẻ
1.06	Zhang Peilin	-	-			-	-	Bố vợ
1.07	Ge Peiling	-	-			-	-	Mẹ vợ
1.08	Phạm Thị Thúy Vân	-	-			-	-	Chị ruột
1.09	Phạm Thị Hồng Ngọc	-	-			-	-	Chị ruột
1.10	Nguyễn Hoàng Hải	-	-			-	-	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Phạm Thị Tuyết Mai	-	-			-	-	Chị ruột
1.12	Trần Công Quý	-	-			-	-	Anh rể
1.13	Phạm Trung Thành	-	-			-	-	Em ruột
1.14	Trương Thị Thuý Nga	-	-			-	-	Em dâu
1.15	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	-	-	1702089480 cấp ngày 24/05/2017	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên-P. Pháo Đài-TP.Hà Tiên - Kiên Giang	-	-	Ông Phạm Quốc Khánh là Chủ tịch Công ty, Người ĐDTPL
1.16	Công ty CP CNT Hà Tiên	-	-	1702264012 cấp ngày 10/10/2022	Lô F7-22 đường số 2, khu đô thị mới Hà Tiên, P.Pháo Đài, TP Hà Tiên, Kiên Giang	-	-	Ông Phạm Quốc Khánh là Chủ tịch HĐQT, Người ĐDTPL
1.17	Công ty CP Bắc Thăng Long - Thành Đồng	-	-	4601497344 cấp ngày 18/12/2017	Tổ Dân phố Đấp 3, P. Đắc Sơn, TP Phổ Yên, Thái Nguyên	-	-	Ông Phạm Quốc Khánh là Chủ tịch HĐQT, Người ĐDTPL

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.18	Công ty CP Hồng Mã	-	-	0102644645 cấp ngày 18/02/2008	14 TT5 Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, P.Phúc La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội	-	-	Ông Phạm Quốc Khánh là Chủ tịch HĐQT
2	Trần Công Quý	-	Thành viên HĐQT - thành viên UBKT - Người được UQCBTT			-	-	
2.01	Phạm Thị Tuyết Mai	-	-			-	-	Vợ
2.02	Trần Bảo Châu	-	-			-	-	Con ruột
2.03	Trần Thuỷ Tiên	-	-			-	-	Con ruột
2.04	Trần Thảo Linh	-	-			-	-	Con ruột
2.05	Trần Hữu Hoán	-	-			-	-	Bố đẻ - Đã mất
2.06	Công Tôn Nữ Thị Vầy	-	-			-	-	Mẹ đẻ
2.07	Phạm Quốc Hùng	-	-			-	-	Bố vợ
2.08	Ngô Thị Quỳnh	-	-			-	-	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.09	Trần Thị Thủy Trang	-	-			-	-	Chị ruột
2.10	Ngô Đa Bảy	-	-			-	-	Anh rể
2.11	Trần Công Nguyên	-	-			-	-	Anh ruột
2.12	Lê Thị Hồng	-	-			-	-	Chị dâu
2.13	Trần Công Lý	-	-			-	-	Anh ruột
2.14	Vũ Thị Thuý	-	-			-	-	Chị dâu
2.15	Trần Công Thu Tứ	-	-			-	-	Anh ruột
2.16	Nguyễn Thị Kim Hoa	-	-			-	-	Chị dâu
2.17	Trần Thị Thủy Hương	-	-			-	-	Em ruột
2.18	Trần Công Hữu	-	-			-	-	Em ruột
2.19	Nguyễn Thị Thu Sương	-	-			-	-	Em dâu
2.20	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	-	-	1702089480, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên-P. Pháo Đài-TP.Hà Tiên - Kiên Giang	-	-	Ông Trần Công Quý là Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Giang cấp lần đầu ngày 24/05/2017				
2.21	Công ty CP CNT Hà Tiên	-	-	1702264012, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/2022	Lô F7-22 đường số 2, khu đô thị mới Hà Tiên, P.Pháo Đài, TP Hà Tiên, Kiên Giang	-	-	Ông Trần Công Quý là Phó CT HĐQT, Giám đốc
2.22	Công ty TNHH MTV CNT Trà Đước	-	-	1702053290, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 30/06/2016	Tổ 5, ấp Rẫy Mới, xã Bình Trị, Huyện Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang	-	-	Ông Trần Công Quý là Chủ tịch Công ty, Giám đốc, ĐDTPL
2.23	Công ty Cổ phần Hồng Mã	-	-	0102644645, Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/02/2008	14 TT5 Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội	-	-	Ông Trần Công Quý là TV HĐQT
3	Lý Chí Tùng	-	TV độc lập HĐQT - Chủ tịch UBKT			-	-	
3.01	Lý Hải Nam	-	-			-	-	Con ruột
3.02	Lý Đức Trung	-	-			-	-	Con ruột
3.03	Lý Khắc Dũng	-	-			-	-	Bố đẻ - Đã mất
3.04	Đỗ Thị Nhâm	-	-			-	-	Mẹ đẻ - Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.05	Lý Tùng Chi	-	-			-	-	Em ruột
3.06	Nguyễn Thị Thu Lan	-	-			-	-	Em dâu
4	Nguyễn Huy Hoàng		TV độc lập HĐQT - Chủ tịch UBKT			-	-	
4.01	Cao Thị Thanh Thủy	-	-			-	-	Vợ
4.02	Nguyễn Cao Hoàng Hải	-	-			-	-	Con ruột
4.03	Nguyễn Hoàng Hải Anh	-	-			-	-	Con ruột
4.04	Nguyễn Văn Đức	-	-			-	-	Bố đẻ
4.05	Nguyễn Thị Phượng	-	-			-	-	Mẹ đẻ
4.06	Phùng Thị Thanh Bình	-	-			-	-	Mẹ vợ
4.07	Nguyễn Văn Hùng	-	-			-	-	Em ruột
4.08	Nguyễn Thị Hằng	-	-			-	-	Em ruột
4.09	Nguyễn Văn Đạt	-	-			-	-	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Đoàn Đức Bằng	-	-			-	-	Em rể
4.11	Công ty cổ phần Lâm nghiệp Sài Gòn			0300695842	Số 8 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh, TP HCM			Ông Nguyễn Huy Hoàng là TV BKS
5	Nguyễn Sơn Nam	-	Tổng giám đốc			-	-	
5.01	Hồ Thị Bé	-	-			-	-	Vợ
5.02	Nguyễn Hồ Xuân Trang	-	-			-	-	Con đẻ
5.03	Nguyễn Hồ Gia Huy	-	-			-	-	Con đẻ
5.04	Nguyễn Văn Mưa	-	-			-	-	Bố đẻ
5.05	Vũ Thị Ngọc Láng	-	-			-	-	Mẹ đẻ - Đã mất
5.06	Hồ Văn Tập	-	-			-	-	Bố vợ
5.07	Nguyễn Thị Xê	-	-			-	-	Mẹ vợ
5.08	Nguyễn Minh Điền	-	-			-	-	Anh ruột
5.09	Phan Thị Thùy Dung	-	-			-	-	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.10	Nguyễn Thanh Bình	-	-			-	-	Anh ruột - Đã mất
5.11	Nguyễn Thị Thanh Mai	-	-			-	-	Chị ruột
5.12	Nguyễn Thanh Hải	-	-			-	-	Anh rể
6	Lê Viết Nam	-	Phó Tổng giám đốc			-	-	
6.01	Nguyễn Thị Thu Vân	-	-			-	-	Vợ
6.02	Lê Viết Khoa	-	-			-	-	Con ruột
6.03	Lê Viết Khôi	-	-			-	-	Con ruột-còn nhỏ
6.04	Lê Viết Phương	-	-			-	-	Bố đẻ
6.05	Lê Thị Định	-	-			-	-	Mẹ đẻ
6.06		-	-			-	-	Bố vợ
6.07		-	-			-	-	Mẹ vợ
6.08	Lê Viết Long	-	-			-	-	Em ruột
6.09	Nguyễn Thị Ân	-	-			-	-	Em dâu
6.10	Lê Viết Ba	-	-			-	-	Em ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.11	Nguyễn Thị Thùy Linh	-	-			-	-	Em dâu
6.12	Lê Thị Loan	-	-			-	-	Em ruột
6.13	Lê Viết Đại	-	-			-	-	Em ruột
6.14	Hồ Thị Bích	-	-			-	-	Em dâu
6.15	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	-	-	1702089480 cấp ngày 24/05/2017	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên-P.Pháo Đài-TP.Hà Tiên - Kiên Giang	-	-	Ông Lê Viết Nam làm Phó Giám đốc
6.16	Công ty CP CNT Hà Tiên	-	-	1702264012, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/2022	Lô F7-22 đường số 2, khu đô thị mới Hà Tiên, P.Pháo Đài, TP Hà Tiên, Kiên Giang	-	-	Ông Lê Viết Nam làm TV HĐQT, Phó Giám đốc
7	Nguyễn Thành Long	-	Phó Tổng giám đốc			-	-	
7.01	Bạch Thị Thu Huyền	-	-			-	-	Vợ
7.02	Nguyễn Thành Văn	-	-			-	-	Con ruột
7.03	Nguyễn Kỳ Vân	-	-			-	-	Con ruột
7.04	Nguyễn Ngọc Nga	-	-			-	-	Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.05	Bùi Thị Loan	-	-			-	-	Mẹ đẻ
7.06	Bạch Văn Thắng	-	-			-	-	Bố vợ
7.07	Lê Thị Ánh Tuyết	-	-			-	-	Mẹ vợ
7.08	Nguyễn Thành Nam	-	-			-	-	Em ruột
7.09	Nguyễn Thành Luân	-	-			-	-	Em ruột
7.10	Trịnh Thị Oanh Kiều	-	-			-	-	Em dâu
8	Nguyễn Tiên Dũng	-	Kế toán trưởng			-	-	
8.01	Trần Thị Ngọc Hoa	-	-			-	-	Vợ
8.02	Nguyễn Hà Phương	-	-			-	-	Con ruột - còn nhỏ
8.03	Nguyễn Minh Đức	-	-			-	-	Con ruột - còn nhỏ
8.04	Nguyễn Đình Thệ	-	-			-	-	Bố đẻ
8.05	Nguyễn Thị Lữ	-	-			-	-	Mẹ đẻ
8.06	Trần Xuân Ngoạn	-	-			-	-	Bố vợ - Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.07	Nguyễn Thị Duyệt	-	-			-	-	Mẹ vợ
8.08	Nguyễn Đình Tuấn	-	-			-	-	Anh ruột
8.09	Nguyễn Thị Hồng	-	-			-	-	Chị dâu
8.10	Nguyễn Cao Cường	-	-			-	-	Em ruột
8.11	Thái Thị Thúy Kiều	-	-			-	-	Em dâu
8.12	Nguyễn Thị Thu Hằng	-	-			-	-	Em ruột
8.13	Vũ Đức Thuận	-	-			-	-	Em rể
9	Cao Thị Lê Na	-	Thư ký công ty - Người phụ trách quản trị công ty			-	-	
9.01	Cao Thanh Đề	-	-			-	-	Bố đẻ
9.02	Nguyễn Thị Hương	-	-			-	-	Mẹ đẻ
9.03	Cao Nguyễn Việt Hà	-	-			-	-	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Công ty Cổ phần Hồng Mã	-	-	0102644645, Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/02/2008	14 TT5 Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội	35.264.325	88,128 %	Công ty mẹ của Tổ chức niêm yết
11	Công ty TNHH MTV CNT Kiên Giang	-	-	1702089480, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 24/05/2017	F07-22 đường số 2 - Khu ĐTM Hà Tiên-Phường Pháo Đài- TP.Hà Tiên - Kiên Giang	-	-	Công ty con của Tổ chức niêm yết
12	Công ty CP CNT Hà Tiên	-	-	1702264012, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 10/10/2022	Lô F7-22 đường số 2, khu đô thị mới Hà Tiên, P.Pháo Đài, TP Hà Tiên, Kiên Giang	-	-	Công ty con của Tổ chức niêm yết
13	Công ty TNHH Một Thành Viên CNT Trà Đước	-	-	1702053290, Sở KH&ĐT tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 30/06/2016	Tổ 5, ấp Rẫy Mới, xã Bình Trị, Huyện Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang	-	-	Công ty con của Tổ chức niêm yết
14	Công đoàn của Công ty Cổ phần Tập Đoàn CNT	-	-		9-19 Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP HCM	66.860	0,167%	Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								chúng (Công đoàn, đoàn thanh niên....)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Lê Viết Nam	Người nội bộ	2100	0,005%	0	0%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quốc Khánh

